

BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật;
thực hành tiết kiệm chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của
công dân 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022**

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác PCTN phù hợp với tình hình thực tế của huyện¹. Qua đó, đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng.

- Trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng luôn được UBND huyện chú trọng quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó công tác tuyên truyền, giáo dục được coi là thiết yếu, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng được chú trọng. UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị về PCTN.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, các Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản cấp trên về PCTN.

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp tuyên truyền, phổ biến về PCTN đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh – Truyền hình thường xuyên

¹ Công văn số 46/UBND-TTr ngày 11/01/2022 về việc triển khai, thực hiện Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 21/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 25/01/2022 về kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc UBND huyện Tuần Giáo năm 2021; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 25/3/2022 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện Tuần Giáo, trong năm 2022; Công văn số 456/UBND-TTr ngày 04/4/2022 về việc báo cáo rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 7/4/2022 về kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Công văn số 684/UBND-TTr ngày 12/5/2022 về việc thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021; Báo cáo số 346/UBND-BC ngày 18/5/2022 về kết quả thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 1358/KH-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên (đánh giá PCTN cấp tỉnh năm 2021).

xây dựng các tin, bài tuyên truyền về công tác PCTN trên địa bàn huyện.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương

- UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện việc công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: Đài phát thanh huyện, các xã, thị trấn, Công thông tin điện tử huyện (*Tuongiao.gov.vn*) về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện công khai công tác quy hoạch sử dụng đất, tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư công, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật². Tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

3.2. Việc xây dựng ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

3.3. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định các văn bản chỉ đạo về quy tắc ứng xử trong các cơ quan, đơn vị³. Qua triển khai thực hiện nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc chấp hành và đạt được kết quả nhất định, tác

² Quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Quyết định số 4650/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Tuần Giáo; Quyết định số 4648/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022, huyện Tuần Giáo; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2021; Công văn số 144/UBND-TCKH ngày 26/01/2022 về thực hiện chuyên nguồn, quyết toán ngân sách nhà nước và công khai tài chính, tài sản; Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý I năm 2022; Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 31/3/2022 tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2022...

³ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1211/QĐ-UBND huyện ngày 13/11/2017 của UBND huyện Tuần Giáo về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn; Kế hoạch số 1631/KH-UBND ngày 16/10/2019 về Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức huyện Tuần Giáo thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 – 2025.

phong nề lối làm việc đã có chuyển biến, ứng xử văn minh lịch sự.

- Về việc thực hiện chuyển đổi vị trí: UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát CB,CC,VC thuộc quyền quản lý của UBND huyện, xác định các vị trí công tác phải thực hiện chuyển đổi, vị trí công tác dễ phát sinh tham nhũng và tham mưu xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác⁴ đảm bảo các nguyên tắc theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về “Vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi”.

3.4. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện (*thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị*); Để cụ thể hóa việc chỉ đạo và thực hiện, UBND huyện đã giao Thanh tra huyện chủ trì, tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản triển khai, đôn đốc thực hiện⁵; tổng số người kê khai, công khai 299 người, đạt 100% đối tượng phải kê khai.

3.5. Việc thực hiện cải cách hành chính ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế “một cửa”, một cửa liên thông theo đúng quy định, các công việc đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. UBND huyện đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

- Để nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, đồng thời thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn⁶.

⁴ Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện về Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện Tuần Giáo, trong năm 2022.

⁵ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Báo cáo số 1002/BC-TTr ngày 13/12/2021 của UBND huyện về danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Báo cáo số 1019/BC-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện về việc bổ sung danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Công văn số 112/CV-TTr ngày 15/12/2021 của Thanh tra huyện về việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Công văn số 05/CV-TTr ngày 10/01/2022 của Thanh tra huyện về việc bàn giao hồ sơ, bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai năm 2021; Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 25/01/2022 về Kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc UBND huyện Tuần Giáo năm 2021.

⁶ Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 28/12/2021 về Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 20/01/2022 của UBND huyện về việc Tuyên truyền cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022; Kế hoạch số 17/KH-

- Đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), thực hiện các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước; đồng thời chỉ đạo tập trung ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính trong thời gian phòng, chống Covid-19, không để dịch bệnh và các biện pháp giãn cách xã hội làm ảnh hưởng tới kết quả cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện⁷.

Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thanh toán không dùng tiền mặt qua các ngân hàng, các tổ chức trung gian, các hình thức thanh toán điện tử đối với các dịch vụ công.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện chưa phát hiện vụ tham nhũng xảy ra trên địa bàn.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Diễn biến tình hình tội phạm

Trong 6 tháng đầu năm tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật còn diễn biến khá phức tạp như: Trộm cắp tài sản; mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy; đánh bạc; vận chuyển lâm sản, khai thác cát trái phép... phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn, phối hợp với các ngành, đoàn thể huyện, đơn vị trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức của nhân dân về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, đề cao cảnh giác trong quản lý tài sản và giáo dục con em trong gia đình không vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội; đồng thời tích cực triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện liên tục mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Qua đó góp phần kiềm chế hoạt động của các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, ổn định tình hình an ninh trật tự (ANTT) trên địa bàn.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh và các Sở, ngành tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; UBND huyện đã kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về

UBND ngày 20/01/2022 về việc rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Báo cáo số 458/BC-UBND ngày 17/6/2022 về Công tác kiểm soát TTHC quý II năm 2022....

⁷ Số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 15/03/2022 đến ngày 14/6/2022 (tính riêng quý II) của UBND huyện, các xã, thị trấn như sau: Tổng số: 9.605 hồ sơ, trong đó:

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong quý II/2022 được giải quyết trước và đúng hạn: 2.203/2.204 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,95%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong quý II được giải quyết đúng hạn: 7.109/7.119 hồ sơ đạt tỷ lệ 99,8%. Hồ sơ quá hạn 10/7.119 hồ sơ chiếm 0,14%.

công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương⁸.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch đảm bảo ANTT năm 2022 đến cấp ủy Đảng, chính quyền 19 xã, thị trấn trên địa bàn huyện; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo ANTT trong tình hình mới. Chỉ đạo cơ quan chức năng xây dựng các kế hoạch, mở các đợt cao điểm tấn công truy quét các loại tội phạm; tăng cường cử cán bộ xuống cơ sở tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, điều hành.

- Căn cứ các chương trình, kế hoạch, công văn chỉ đạo của UBND huyện và Ban Chỉ đạo huyện, các cơ quan, đơn vị, ngành thành viên và Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tội phạm nghiêm túc, hiệu quả gắn với việc thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Công tác tuyên truyền về phòng chống tội phạm

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình, Phòng Tư pháp, Công an huyện, và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm. Qua đó, phát hiện âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm để nâng cao tinh thần cảnh giác.

- Chỉ đạo Công an huyện tăng cường quán triệt đến các đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn, tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật, thông qua các buổi họp bản, khối phố và trực tiếp tại các cơ quan, trường học đã lồng ghép tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy; phòng, chống mua bán người và tệ nạn xã hội. Lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự đã phối hợp với Ban an toàn giao thông huyện tổ chức tuyên truyền về Luật giao thông đường bộ tới các xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đóng trên địa bàn.

- Phòng Tư pháp phối hợp với 19 xã thị trấn tổ chức các buổi tuyên truyền về Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn, thi hành, luật xử lý vi phạm hành chính, phòng chống ma túy, mua bán người thu hút được đông đảo người dân tham gia.

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Hội Đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội huyện đã phát động và tổ chức cho cán bộ, hội viên và các gia đình đăng ký thi đua xây dựng gia

⁸ Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 01/12/2021 kế hoạch tăng cường công tác tuyên truyền và phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về pháo trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Kế hoạch số 2245/KH-UBND ngày 23/12/2021 Tăng cường công tác phòng ngừa, phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên Internet trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 766/KH-UBND ngày 20/5/2022 tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người trên địa bàn huyện năm 2022; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 27/4/2021 về phòng chống mua bán người giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 05/3/2022 Thực hiện công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội năm 2022; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 24/02/2022 về thực hiện nhiệm vụ đảm bảo ANTT năm 2022.....

đình văn hoá, gia đình không có người thân vi phạm pháp luật và mắc tệ nạn xã hội; thông qua các buổi sinh hoạt chi, tổ, đội, sinh hoạt câu lạc bộ, giao lưu văn hóa văn nghệ, hội thi...; các cấp hội tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; củng cố và duy trì sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ như: “Phòng, chống tội phạm”; “Phòng, chống tệ nạn xã hội”; “Phụ nữ với pháp luật”; “Nông dân với pháp luật”, “Tổ xung kích an ninh”...

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động đổi mới phương thức dạy học, lồng ghép nội dung phòng, chống tội phạm trong chương trình các môn đạo đức, giáo dục công dân nhằm cung cấp kiến thức, rèn luyện kỹ năng ứng phó cho các em học sinh trong một số tình huống cụ thể; kết hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa dưới hình thức thi tuyên truyền, biểu diễn văn nghệ, thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tội phạm, TNXH, và phòng, chống ma túy cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện, tổ chức cho học sinh, giáo viên ký cam kết không mắc các TNXH.

4. Công tác đảm bảo an ninh chính trị

4.1. Công tác quản lý xuất, nhập cảnh và hoạt động của người nước ngoài

- UBND huyện chỉ đạo lực lượng Công an huyện chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể huyện, chính quyền các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức các buổi họp dân tuyên truyền công tác phòng chống tội phạm, vận động nhân dân không di cư tự do, không xuất cảnh trái phép, ổn định cư trú, sản xuất. Tổ chức quản lý, giám sát hoạt động của các đoàn có yếu tố nước ngoài đến làm việc, thực hiện dự án trên địa bàn theo quy định của pháp luật⁹.

4.2. Kết quả công tác đảm bảo an ninh mạng

Phát hiện 02 trường hợp có hành vi đăng tải thông tin không chính thống làm ảnh hưởng đến hình ảnh, lợi ích của tổ chức, cá nhân trên mạng xã hội. UBND huyện đã chỉ đạo Công an huyện xác minh, làm rõ vụ việc, củng cố hồ sơ, răn đe, giáo dục.

5. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật

5.1. Tội phạm và các vi phạm pháp luật về hình sự

⁹ Qua công tác nắm tình hình, quản lý cư trú, trong 6 tháng đầu năm, phát hiện 32 trường hợp (giảm 02 trường hợp so với cùng kỳ năm 2021) xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, Lào từ thời gian trước quay trở về địa phương trong đó có 01 trường hợp mang theo 01 con lai. Lập hồ sơ làm rõ động cơ, mục đích xuất cảnh, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 06 trường hợp (cảnh cáo 02; phạt tiền 04 trường hợp (01 trường hợp quốc tịch Lào)), nộp ngân sách nhà nước 13.000.000 đồng;

Tổ chức xác minh 16 trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu, 85 trường hợp xuất cảnh trái phép, không được phía Trung Quốc cho cư trú theo yêu cầu của PA08 Công an tỉnh, 01 trường hợp xuất cảnh trái phép sang Philippin theo đúng quy định của Pháp luật; 80 trường hợp có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện.

Tổ chức thực hiện quản lý, giám sát 09 lượt đoàn (18 người) nước ngoài đến làm việc tại địa bàn. Quản lý lưu trú qua đêm 05 người quốc tịch Lào; 03 trường hợp quốc tịch Trung Quốc đến làm việc tại các thủy điện trên địa bàn; 02 trường hợp người Trung Quốc và Mocambicana đến thăm thân; 02 trường hợp người Trung Quốc tạm trú từ 24/01/2021 và 27/01/2022 trên địa bàn các xã Chiềng Đông; Nà Sáy. Qua công tác quản lý chưa phát hiện vấn đề liên quan đến ANCT.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, xảy ra 05 vụ, bắt 05 đối tượng¹⁰. Công an huyện đã lập hồ sơ, quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định của pháp luật; lập hồ sơ đưa 23 đối tượng vào cơ sở giáo dục bắt buộc, vượt chỉ tiêu (03 đối tượng).

- Bắt 02 đối tượng truy nã theo quyết định truy nã của Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; Công an tỉnh Bắc Cạn. Công an huyện đã bàn giao cho các đơn vị thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

5.2. Tội phạm ma túy

- Trong 6 tháng đầu năm phát hiện 137 vụ, bắt 146 đối tượng (*trong đó, triệt phá thành công 01 chuyên án, 16 điểm phức tạp về ma túy,*) về hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, trồng cây thuốc phiện¹¹;

- Chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, lập danh sách những người có sử dụng chất ma túy, phối hợp tổ chức công tác cai nghiện tại cộng đồng, điều trị thay thế bằng Methadone. Kết quả, đã rà soát lập danh sách 620 người (*giảm 526 người so với năm 2021*) có sử dụng chất ma túy; phối hợp tổ chức công tác cai nghiện tại cộng đồng, điều trị thay thế bằng Methadone cho 420 người.

5.3. Vi phạm pháp luật về môi trường, thương mại

Công an huyện phối hợp với các ngành, đoàn thể, cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn thực hiện chương trình, hành động bảo vệ môi trường; đấu tranh phòng, chống các hành vi xâm hại rừng; truy bắt và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác, mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép lâm sản; phát hiện, xử lý một số cơ sở kinh doanh hàng tạp hóa, thực phẩm tiêu dùng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm¹².

¹⁰ Trộm cắp tài sản 04 vụ, bắt 04 đối tượng; đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi lô 01 vụ; 01 đối tượng (tang vật thu giữ 01 con trâu trị giá 20.400.000 đồng, 01 xe máy trị giá 17.400.000 đồng, 01 điện thoại di động).

¹¹ Tang vật thu giữ 48.943,72g Heroine, 23.742 viên (2.288,62g) MTTH và 03kg ma túy đá; phá nhỏ, tiêu hủy 373 cây thuốc phiện (41m²). Lập hồ sơ khởi tố 76 vụ án, khởi tố 79 bị can; lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 48 vụ, 50 trường hợp, nộp ngân sách nhà nước 43.500.000 đồng; bàn giao PC01, PC04 Công an tỉnh thụ lý, điều tra 13 vụ, 17 đối tượng theo thẩm quyền.

Điển hình: Công an huyện phối hợp với phòng 5-C04 Phòng phòng chống ma túy – Cục nghiệp vụ pháp luật Bộ tư lệnh Cảnh sát biên phá thành công chuyên án 255P, bắt 01 đối tượng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 04 bánh Heroin (1.402,08g) và 4.006 viên (400,38g) MTTH.

¹² - *Vi phạm pháp luật về môi trường*

Phát hiện 15 vụ, 12 đối tượng về hành vi tàng trữ, vận chuyển lâm sản, khai thác cát trái phép và vi phạm các quy định về khai thác, vận chuyển lâm sản; tang vật thu giữ 193 lóng gỗ nghiến, dạng thớt (0,8827 m³), 172 khúc gỗ thông (16,652m³), 05 xe máy, 01 máy hút cát. UBND huyện chỉ đạo các đơn vị chức năng cùng cơ hồ sơ, 09 vụ, 09 đối tượng, nộp ngân sách nhà nước 56.200.000 đồng; tiếp tục điều tra xác minh 06 vụ

- *Vi phạm pháp luật về thương mại*

Phát hiện 58 vụ, 58 đối tượng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa; vi phạm quy định về đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh, vi phạm quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, niêm yết giá...; tang vật thu giữ 120 lọ Bemadelomg (Thuốc say xe Hàn Quốc), 08 máy khử khuẩn Wireless Electric Sdrayer (tổng giá trị hàng hóa khoảng 5.800.000 đồng), 153kg nội tạng động vật đông lạnh. Cơ quan chức năng lập hồ sơ, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 33 vụ, nộp ngân sách Nhà nước 49.000.000 đồng.

5.4. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục quy định. Trong 6 tháng đầu năm cơ quan chức năng đã tiếp nhận, tổ chức kiểm tra, xác minh 14 tin (năm 2021 chuyển sang 02 tin, tiếp nhận mới 12 tin).

5.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm

- Tổng số án thụ lý, điều tra 98 vụ, 101 bị can (kỳ trước chuyển sang 15 vụ, 15 bị can; khởi tố mới 81 vụ, 84 bị can; tiếp nhận từ cơ quan CSĐT Công an tỉnh 02 vụ, 02 bị can). Đình chỉ điều tra 02 vụ, 02 bị can (người bị hại rút đơn yêu cầu và 01 vụ, 02 bị can; hành vi không cấu thành tội phạm 01 vụ, 0 bị can). Kết thúc điều tra, chuyển Viện Kiểm sát đề nghị truy tố 57 vụ, 58 bị can. Chuyển PC04 Công an tỉnh, Công an huyện Mường Ảng điều tra theo thẩm quyền 02 vụ, 02 bị can; Chuyển kỳ sau tiếp tục điều tra 37 vụ, 39 bị can (án hình sự 02 vụ, 02 bị can; án kinh tế 01 vụ, 01 bị can; án ma túy 34 vụ, 36 bị can).

- Công tác khởi tố, điều tra bắt tạm giữ, tạm giam, xử lý tội phạm đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật; không oan sai, bỏ lọt tội phạm.

6. Công tác thi hành án và hỗ trợ tư pháp

- Triển khai, ban hành các văn bản chỉ đạo công tác thi hành án và hỗ trợ tư pháp trên địa bàn huyện; làm việc với Đoàn giám sát Ban Dân tộc HĐND huyện chuyên đề “Thực hiện các quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng”.

- Tổ chức thực hiện 01 kế hoạch đảm bảo ANTT phục vụ cưỡng chế thi hành án dân sự tại xã Quài Nưa; đảm bảo ANTT 42 phiên tòa sơ thẩm, xét xử 42 bị cáo tại TAND huyện; dẫn giải 02 đối tượng đến Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, Trại tạm giam Công an tỉnh điều tra theo thẩm quyền; chuyển 44 đối tượng có quyết định chấp hành án đến trại giam Bộ Công an. Bàn giao cho Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn 01 trường hợp thụ lý điều tra theo thẩm quyền; 01 đối tượng cho Công an tỉnh Bình Dương. Phối hợp đảm bảo ANTT 06 đoàn đưa 22 phạm nhân đi chấp hành án phạt tù qua địa bàn. Xác minh các đối tượng đủ điều kiện đề nghị tha tù trước thời hạn năm 2022.

- Bảo vệ tuyệt đối an toàn Nhà tạm giữ, Kho vật chứng, Kho bạc Nhà nước huyện, thực hiện tốt chế độ chính sách cho can phạm nhân các dịp lễ, tết. Làm tốt công tác xuất, nhập vật chứng; lập căn cước can phạm.

7. Công tác quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội (TTATXH)

7.1. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện tổng kết công tác đảm bảo TTATGT năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. Ban hành kế hoạch số 31/KH-BATGT ngày 16/02/2022 về Năm an toàn giao thông năm 2022; triển khai Công điện số 1725/CD-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đảm bảo TTATGT trong dịp Tết.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền, nhắc nhở người dân thực hiện Luật GTĐB¹³. Triển khai các kế hoạch tuần tra, kiểm soát, đảm bảo TTATGT theo các chuyên đề nghiệp vụ trên địa bàn. Triển khai thực hiện phân cấp đăng ký xe ô tô đối với Công an cấp huyện; đăng ký, quản lý xe moto, xe máy điện thuộc chức năng Công an xã cho 08 xã đủ điều kiện từ ngày 21/5/2022¹⁴

7.2. Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc thực hiện Đề án 06/CP về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn.

- Phối hợp PC06 Công an tỉnh kiểm tra công tác quản lý, sử dụng con dấu của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đăng ký cư trú, cấp CCCD, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tạm trú trong tình hình mới¹⁵.

- Tiếp tục đôn đốc Công an các xã, thị trấn cập nhật thông tin tiêm chủng vaccine phòng dịch Covid-19 vào hệ thống CSDLQG về DC¹⁶; Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn làm sạch dữ liệu trong hệ thống CSDLQG về DC của 19/19 xã, thị trấn¹⁷.

¹³ Tổ chức 165 buổi tuyên truyền lưu động, 07 buổi tuyên truyền Luật GTĐB với 381 người đại diện các hộ gia đình tham dự; nhắc nhở 328 trường hợp chấp hành các quy định phòng, chống dịch Covid-19, phát 1.159 tờ rơi, 01 băng rôn tuyên truyền. Phối hợp Công ty quản lý đường bộ 226 Điện Biên vận động, nhắc nhở 156 hộ gia đình sinh sống hai bên đường Quốc lộ 6 xã Quài Nưa và Quài Cang tháo dỡ 650m hàng rào tre, sắt thép mở rộng hành lang đường bộ, đảm bảo tiến độ thi công công trình; chỉ đạo UBND thị trấn tổ chức 10 buổi dẹp hành lang giao thông tại khu vực thị trấn Tuần Giáo, tạm giữ 15 biển quảng cáo, 09 ô dù và nhiều đồ vật khác; tổ chức cho 663 lượt hộ gia đình cam kết không bày bán hàng hóa, họp chợ lấn chiếm lòng lề đường, hành lang gây cản trở giao thông.

¹⁴ Đối với xe ô tô: Đăng ký mới 04 xe ô tô, sang tên đổi chủ trong tỉnh 03 xe ô tô; đăng ký chuyển đến 01 xe ô tô.

- Đối với xe moto: Đăng ký mới 2.173 xe moto (*đăng ký tại Công an xã 17*), sang tên đổi chủ trong tỉnh 337 xe moto, sang tên di chuyển địa phương khác 246 xe moto, đăng ký chuyển đến 07 xe moto (*đăng ký tại Công an xã: 01 xe*).

- Đăng ký xe máy điện: Đăng ký mới 02 xe

¹⁵ Tiếp nhận, xử lý 309 hồ sơ đăng ký thường trú, 35 hồ sơ đăng ký tạm trú, 585 trường hợp thông báo lưu trú trên công dịch vụ công; 20 hồ sơ cấp đổi, cấp lại CCCD; kế hoạch tuyên truyền Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các kế hoạch triển khai thực hiện các chuyên đề nghiệp vụ theo chức năng của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH năm 2022.

¹⁶ Kết quả, đã cập nhật 9.420 dữ liệu công dân tiêm mũi I, 23.972 dữ liệu công dân tiêm mũi II, 29.122 dữ liệu công dân tiêm mũi III (*tổng đã nhập 56.576 mũi I, 36.338 mũi II, 29.122 mũi III*).

¹⁷ Thực hiện thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho nhân dân trên địa bàn; kết quả, trong kỳ tiến hành thu nhận 5.841 hồ sơ (*cấp mới 4.312, cấp đổi 272, cấp lại 257*), tổng số hồ sơ CCCD thu nhận là 63.309/67.147 hồ sơ (*94,28% số lượng người cần cấp CCCD trên địa bàn, trong đó tạm trú 487/382= 127,28%*). Tiếp nhận và trả 7.594 thẻ CCCD cho nhân dân trên địa bàn (*tổng đã tiếp nhận và trả 60.798 thẻ*). Cấp 14.299 tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn; tiếp nhận, phê duyệt lưu tàng thư điện tử 798 hồ sơ cư trú; rà soát và cập nhật bổ sung thông tin 1.649 phạm nhân. Trong kỳ cập nhật, chỉnh sửa 01 hộ không có chủ hộ, 03 trường hợp trùng trong tỉnh, 01 trường hợp trùng ngoại tỉnh; đề nghị C06 xóa 05 trường hợp trùng dữ liệu không thao tác được trên hệ thống; khôi phục 14 dữ liệu xóa không đúng quy trình; chỉnh sửa 934 thông tin công dân (DC02); gửi 2.018 phiếu HK03, trả lời 2.099 phiếu HK03 (*tổng gửi 5.536 phiếu HK03; nhận, trả lời 6.437 phiếu HK03*).

- Tổ chức tuyên truyền vận động toàn dân giao nộp và phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ¹⁸.

7.3. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch về công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn; tổ chức diễn tập ứng phó bão, lụt và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện năm 2022 tại xã Chiềng Đông; kết quả: Đạt loại Giỏi; tổ chức Hội nghị huấn luyện nghiệp vụ PCCC, cấp giấy chứng nhận cho 189 đội viên đội PCCC cơ sở năm 2022.

Trung tâm Văn hóa – Truyền thanh – Truyền hình huyện xây dựng, phát 08 tin, bài, 06 phóng sự tuyên truyền về công tác phòng cháy, chữa cháy trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Ban Chỉ huy Quân sự huyện chuẩn bị các điều kiện tổ chức diễn tập ứng phó bão, lụt và tìm kiếm cứu nạn huyện Tuần Giáo năm 2022; PC07 Công an tỉnh kiểm tra kết quả triển khai các mặt công tác PCCC và CNCH tại UBND thị trấn Tuần Giáo, hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC, tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC, tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCCC tại trường THPT Tuần Giáo với 1.083 người (68 giáo viên, nhân viên và 1.015 học sinh) tham dự.

Tiếp tục thực hiện cao điểm tuyên truyền, kiểm tra an toàn PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa trong khu dân cư; kết quả, đã tổ chức tuyên truyền 5.398 cơ sở ký cam kết (5.142 nhà ở hộ gia đình, 256 nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất; tổng số đã tuyên truyền 6.815 cơ sở).

Tình hình thiên tai: Tình hình thời tiết diễn biến bất thường, mưa lớn kéo dài kèm theo dông, lốc, sét làm sạt lở đường, khối lượng trên 1.300m³; cuốn trôi 01 nhà bếp, sét đánh chết 01 con trâu, ngập 2,93ha hoa màu; tổng thiệt hại ước tính khoảng trên 100 triệu đồng; sạt lở đất tại các tuyến giao thông với khối lượng trên 500m³. Trước tình hình trên, BCH phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn huyện huy động lực lượng khắc phục hậu quả, hỗ trợ nhân dân ổn định sản xuất.

8. Công tác phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ ANTQ

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ”, Nghị quyết số 06 của Chính phủ quy định biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia; đồng thời đã ban hành các chương trình, kế hoạch chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy

¹⁸ Kết quả, vận động nhân dân giao nộp 71 khẩu súng các loại (30 khẩu súng kíp, 40 khẩu súng bắn bằng hơi còn, 01 khẩu súng hơi); 02 kích điện đánh bắt thủy sản trái phép; tiếp nhận, bàn giao BCH Quân sự huyện 02 quả lựu đạn xử lý, tiêu hủy theo quy định. Phát hiện 01 vụ, 01 đối tượng sử dụng kích điện đánh bắt thủy sản trái phép; Công an xã cùng có hồ sơ, tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định xử phạt hành chính, nộp ngân sách Nhà nước 3.000.000 đồng

mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTT và các nghị quyết liên tịch trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT.

Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng và triển khai các kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm và các tai, tệ nạn xã hội, gắn với thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn; chủ động tổ chức hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường quán triệt, triển khai công tác đảm bảo ANTT và vận động cán bộ, công nhân viên chức, học sinh tích cực tham gia, củng cố, kiện toàn và duy trì hiệu quả hoạt động các bản, khối phố đạt tiêu chí “Điểm sáng” về phong trào ANTT.

9. Công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về TTATXH

- Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí chuyển hóa đối với các xã Mường Mùn, Pú Xi, Ban Chỉ đạo chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự huyện đã họp, thống nhất, đề nghị Ban Chỉ đạo chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự tỉnh Điện Biên công nhận chuyển hóa thành công năm 2021. Đồng thời, ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT năm 2022, lựa chọn xã Mường Khong là địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT thực hiện chuyển hóa trong năm 2022

- Chỉ đạo Công an huyện thành lập Ban Chỉ đạo; đồng thời, tăng cường lực lượng xuống cơ sở, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, kết hợp phòng ngừa với đấu tranh, tập trung mọi nguồn lực, thực hiện quyết liệt các giải pháp chuyển hóa; cử CBCS trực tiếp xuống xã, hướng dẫn cấp ủy, chính quyền xã thành lập Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên để triển khai thực hiện công tác chuyển hóa.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền giáo dục pháp luật, ký cam kết đảm bảo ANTT; không sử dụng và đốt pháo; công tác đảm bảo an toàn giao thông đường bộ với 624 lượt người tham gia.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể thường xuyên tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí¹⁹; tăng cường công tác tuyên truyền Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

¹⁹ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng CP quy chế công khai tài chính. Luật quản lý tài sản nhà nước ngày 21/6/2017; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 50/2017/QĐTTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị....

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí kết hợp với việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, giao tự chủ tài chính, gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý sử dụng biên chế, khai thác hiệu quả các nguồn thu.

2. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực

2.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

100% cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn đã xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ và quy định việc sử dụng, bảo quản trang thiết bị làm việc, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

2.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị dự toán nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP thực hiện cắt giảm những khoản chi mua sắm, sửa chữa chưa thật sự cần thiết, tiết kiệm các khoản chi hành chính như: Xăng, dầu, văn phòng phẩm, ... Thực hiện việc mua sắm tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hiện hành trong các bước: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN, ...

Tổng kinh phí tiết kiệm trong 6 tháng đầu năm 2022: 10.835,98 triệu đồng, gồm:

+ Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ: 9.444 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua xét duyệt quyết toán: 57,1 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán: 727,23 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua đấu thầu, chào hàng cạnh tranh: 152 triệu đồng.

+ Thực hiện đầu tư, thi công: 310,2 triệu đồng.

+ Tiết kiệm qua thẩm tra quyết toán vốn đầu tư XD CB: 145,45 triệu đồng.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai tích cực, điều hành ngân sách theo dự toán đầu năm, bổ sung kịp thời cho ngân sách cấp dưới, đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, chi cho con người, các chế độ cho các đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội.

2.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng, phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Thực hiện đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên;

Việc sử dụng máy móc, thiết bị, phương tiện trên đúng mục đích, đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, không sử dụng tài sản công vào mục đích cá nhân.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình về việc mua sắm tài sản từ ngân sách Nhà nước²⁰.

Khai thác mạng Internet, công nghệ thông tin, hệ thống Hồ sơ công việc giảm dần việc phát hành, gửi văn bản giấy tờ hành chính theo truyền thống; sử dụng thư điện tử để trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện tạo điều kiện thuận lợi trong xử lý công việc đảm bảo kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

2.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

UBND huyện đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước; Thực hiện việc phân cấp quản lý và ủy quyền cho cơ quan, đơn vị làm đại diện chủ đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thẩm tra, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình; đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán các công trình, đưa vào sử dụng đúng quy định.

Trong 6 tháng đầu năm thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 35 công trình, qua thẩm tra đã giảm được so với đề nghị quyết toán của các chủ đầu tư là 179,3455 triệu đồng.

2.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

UBND huyện đã bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc đảm bảo, phù hợp với cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; thực hiện điều chuyển, thanh lý tài sản công đúng thẩm quyền và đúng quy định của Luật Quản lý tài sản, chỉ thanh lý những tài sản không còn giá trị sử dụng, hiệu quả sử dụng thấp, không

²⁰ Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; ...

còn phù hợp với yêu cầu thực tế.

Các cơ quan, đơn vị xác định rõ trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công, đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật. Thường xuyên có kế hoạch cải tạo, sửa chữa các công trình đã xuống cấp, hư hỏng đáp ứng yêu cầu sử dụng và khai thác phục vụ công việc được giao.

2.6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên, khai thác vật liệu xây dựng thông thường (cát, đá, sỏi...). Phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện nhằm hướng dẫn, nhắc nhở, xử lý về việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý khai thác khoáng sản theo quy định.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, PCCCR và phát triển rừng. Kiểm tra, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân, các tổ chức cá nhân nâng cao trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ khai thác sử dụng các nguồn nước tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả lâu dài, giữ gìn môi trường.

2.7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy khả năng chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Các cơ quan, đơn vị rà soát bổ sung quy chế làm việc, tăng cường công tác thực hiện, quản lý sử dụng lao động theo quy định của pháp luật, quy chế của cơ quan; yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức người lao động chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động.

2.8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân

- UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” góp phần thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy ước, hương ước của cơ quan, cộng đồng dân cư và quy định của pháp luật đảm bảo tiết kiệm.

- Kịp thời tuyên truyền, nêu gương điển hình trong hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí và phê phán các biểu hiện lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của tập thể, cá nhân trên địa bàn dưới nhiều hình thức.

2.9. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

UBND huyện đã chỉ đạo, giao các cơ quan triển khai và duy trì các hoạt

động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quy định²¹. Kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung đơn thư xác minh, tham mưu giải quyết, trả lời công dân đúng quy định; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Chỉ đạo Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; thông báo trên Cổng thông tin điện tử huyện về lịch tiếp công dân của Lãnh đạo UBND huyện.

3. Công tác tiếp công dân

3.1. Tại UBND huyện

a) Kết quả tiếp công dân

- Tiếp công dân của chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị.

+ Tổng số lượt tiếp: 07 lượt với tổng số 11 người (*trong đó tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 01 lượt với 01 người, không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 06 lượt với 10 người; tiếp nhiều lần 0 lượt*).

+ Nội dung: Công dân đến đề nghị, phản ánh 07 vụ việc về lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, kiến nghị giải quyết chế độ.

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban tiếp công dân đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 14 đơn.

+ Khiếu nại: 0 đơn.

+ Tố cáo: 0 đơn.

+ Phản ánh, kiến nghị: 14 đơn.

²¹ Thông báo số 2234/TB-UBND ngày 21/12/2021 về lịch tiếp công dân của UBND huyện Tuần Giáo năm 2022; Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 về Ban hành quy chế tiếp công dân và tiếp nhận xử lý đơn gửi đến HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026; Thông báo số 98/TT-HĐND ngày 29/12/2021 về lịch tiếp công dân của Thường trực HĐND và Đại biểu HĐND huyện Tuần Giáo năm 2022; Công văn số 138/UBND-VP ngày 27/01/2022 về việc đôn đốc thực hiện Văn bản số 515/UBND-VP ngày 27/4/2021; Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 về việc bổ nhiệm Trưởng Ban tiếp công dân huyện Tuần Giáo...

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
- + Thuộc thẩm quyền: 12 đơn đề nghị.
- + Không thuộc thẩm quyền: 02 đơn đề nghị.

3.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- Tiếp công dân của Chủ tịch UBND, công chức xã, thị trấn.
- + Tổng số lượt tiếp công dân: 50 lượt với 55 người (*tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn 22 lượt với 26 người; không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 28 lượt với 29 người; tiếp nhiều lần: 0 lượt*).
- + Nội dung: Chủ yếu công dân đề nghị về giải quyết tranh chấp đất đai, hôn nhân và gia đình, kiến nghị giải quyết các chế độ, bồi thường, giải phóng mặt bằng...
- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Các nội dung đề nghị, phản ánh của công dân được hướng dẫn, giải thích theo quy định của pháp luật.

4. Công tác tiếp nhận đơn thư

4.1. Tại UBND huyện

a) Tiếp nhận đơn

- Tổng số đơn tiếp nhận 48 đơn (*14 đơn qua TCD*); từ kỳ trước chuyển sang 01 đơn khiếu nại.
- Phân loại đơn
- + Theo loại đơn: KN 01 đơn; TC 02 đơn; ĐN 45 đơn.
- + Đơn đủ điều kiện xử lý: 27 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 27 đơn*).
- + Đơn không đủ điều kiện xử lý: 21 đơn (*KN: 01 đơn; TC: 08 đơn; ĐN: 12 đơn*). Trong đó: 08 đơn tố cáo gửi nhiều cơ quan trong đó gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đơn tố cáo trùng nội dung; 01 đơn khiếu nại hết thời hiệu khiếu nại; 12 đơn đề nghị trùng nội dung, không có chữ ký, đơn đã được trả lời.
- + Theo nội dung: Nội dung chủ yếu về đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đền bù GPMB và chế độ chính sách.
- + Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện 16 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 16 đơn*); Đơn không thuộc thẩm quyền 11 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 11 đơn*).

Đơn thuộc thẩm quyền giao cho các phòng ban chuyên môn, chức năng có thẩm quyền giải quyết; Đơn không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn, chuyển đơn đến cấp có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

b) Kết quả xử lý đơn KN-TC

- Kết quả xử lý đơn khiếu nại: 01 đơn khiếu nại đã hết thời hiệu khiếu nại.
- Kết quả xử lý đơn tố cáo: 08 đơn tố cáo gửi nhiều cơ quan trong đó gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đơn tố cáo mạo danh nặc danh, đơn tố cáo trùng nội dung.

4.2. Tại UBND các xã, thị trấn

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 39 đơn (38 đơn qua TCD).

b) Phân loại đơn

- Theo loại đơn: KN 0 đơn; TC 0 đơn; ĐN 39 đơn.

- Theo nội dung: Đơn đề nghị nội dung chủ yếu về chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị các chế độ chính sách, xã hội...

- Đơn đủ điều kiện xử lý: 39 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền: 39 đơn.

5. Kết quả giải quyết KN-TC, kiến nghị, phản ánh

5.1. Tại UBND huyện

Tổng số đơn, số vụ việc 21/28 đơn đã giải quyết; số vụ việc (kiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) 28 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 75%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: 01 đơn/01 vụ việc đã giải quyết đạt tỷ lệ 100%.

b) Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn/số vụ việc: 27 đơn/27 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 20 đơn/27 vụ việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 74%.

5.2. Tại UBND các xã, thị trấn

a) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn/số vụ việc: 39 đơn/39 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 36 đơn/39 vụ việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 92%.

b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh đơn KN-TC.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối

hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBNDTTQVN huyện, các tổ chức đoàn thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện có hiệu quả Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn huyện. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp phát huy sức mạnh của nhân dân, cơ quan, các tổ chức quần chúng trong phát hiện, phòng ngừa tham nhũng; kịp thời hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là trong phát hiện, đấu tranh chống các hành vi tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh phong trào thi đua cán bộ, công chức thi đua thực hiện văn hóa công sở; chú trọng tuyên truyền, xây dựng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến về người cán bộ, công chức liêm chính, tận tụy, trách nhiệm trong cơ quan, đơn vị.

7. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị Quyết, chương trình, kế hoạch của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về tăng cường các biện pháp phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

2. Xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ các ngày lễ diễn ra trong 6 tháng cuối năm.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho quần chúng nhân dân, tập trung vào khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về TTATXH, tích cực tham gia đấu tranh phòng chống hiệu quả các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, góp phần đảm bảo ANTT trên địa bàn.

4. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; chủ động phòng ngừa và làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, không để xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng trên địa bàn; tổ chức thực hiện có hiệu quả quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật cư trú; quản lý chặt

chẽ nhân, hộ khẩu, công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tích cực giải quyết hiệu quả tình trạng di cư tự do, xuất cảnh trái phép trên địa bàn; quản lý chặt chẽ và tích cực làm tốt công tác vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, hạn chế tình trạng phạm tội có sử dụng vũ khí, vật liệu nổ. Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh mạng.

5. Chỉ đạo các lực lượng chức năng chủ động mở các đợt cao điểm liên tục tấn công trấn áp các loại tội phạm hình sự, ma túy, mua bán người; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng thuộc Ban chỉ đạo 389 huyện tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ giải quyết có hiệu quả tình trạng hủy hoại rừng, tập trung vào địa bàn các xã Phình Sáng, Ta Ma, Mùn Chung... tăng cường phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi mua bán, vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép, động vật hoang dã, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, sử dụng chất cấm, các sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

III. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin phê phán các hành vi gây lãng phí, biểu dương những gương tốt trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí để đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; trong công tác quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, cần xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, gây lãng phí. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động và chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

5. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian tiền bạc của nhân dân.

6. Thực hiện công khai các nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước giao theo đúng quy định.

IV. TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm bảo đảm ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp dân định kỳ, đột xuất và khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Tiếp tục tiến hành phối hợp kiểm tra đột xuất, chấn chỉnh việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân ở các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn. Tập trung giải quyết kịp thời, có chất lượng, hiệu quả đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh thuộc thẩm quyền tại cơ sở và các vụ việc được giao tham mưu cho cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, phân đấu tỷ lệ giải quyết đạt trên 85%; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, phân đấu tổ chức thực hiện đạt trên 90% các vụ việc giải quyết có hiệu lực pháp luật.

3. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo tập trung ở khu vực xã, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

4. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; tội phạm, vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (B/c);
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức

